

Bản án số : 47/2020/HS-ST  
Ngày 06/8/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa :* Ông Nguyễn Thành Trung

*Các Hội thẩm nhân dân :*

Ông Đặng Viết Côi, cán bộ hưu trí huyện Ứng Hòa, Hà Nội ;

Bà Nguyễn Thị Vân, cán bộ hưu trí huyện Ứng Hòa, Hà Nội.

***- Thư ký phiên tòa :*** Bà Nguyễn Thị Kim Lành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa :***  
Ông Nguyễn Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở toà án nhân dân huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 42/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo : **LÊ VĂN H**, sinh năm 1990, sinh quán và nơi cư trú : Thôn Ngoại Hoàng, xã Lưu Hoàng, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo: Không. nghề nghiệp : Lao động tự do; trình độ học vấn : 11/12; con ông : Lê Xuân Tiếp, sinh năm 1953; con bà : Đỗ Thị Hiền, sinh năm 1956; vợ, con : Chưa có; tiền án, tiền sự : Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/3/2020 đến ngày 16/3/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn và áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :* Anh Trần Văn T, sinh năm 1991; trú tại : Thôn L, xã T, huyện K, tỉnh H, vắng mặt;

*Người làm chứng :* Anh Kiều Xuân V, sinh năm 1985; trú tại : Thôn N, xã L, huyện U, TP Hà Nội, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN :**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Khoảng 08 giờ ngày 10/3/2020, Lê Văn H đến khu vực thôn N, xã L tìm mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói chất ma túy giá 500.000 đồng. Sau đó Hp đem về nhà dùng dao lam chia ra làm ba phần, rồi dùng giấy bạc gói 02 phần thành 02 gói nhỏ, phần còn lại H để trên mặt bàn trong buồng ngủ của H. Đến 13 giờ cùng ngày, H cầm 02 gói ma túy đi ra ngõ thôn Ngoại Hoàng thì gặp Trần Văn T, sinh năm 1981, trú tại xã Tượng Lĩnh,

huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thì Tú hỏi mua chất ma túy của H, H đồng ý bán cho Tú 02 gói ma túy mang theo với giá 300.000 đồng, Tú đưa cho H 300.000 đồng, H cầm tiền và đưa cho T 02 gói ma túy. Khi T cầm ma túy thì bị Tổ công tác thuộc Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Ứng Hòa bắt quả tang. Tại chỗ H tự nguyện giao nộp 300.000 đồng và khai nhận là tiền vừa bán ma túy cho T, còn T tự nguyện giao nộp 02 gói ma túy và khai nhận là ma túy vừa mua của H. Sau đó tổ công tác tiến hành thu giữ và niêm phong số ma túy trên vào phong bì thư đề mẫu A1. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn H Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứng Hòa thu giữ 01 gói ma túy được niêm phong vào phong bì thư đề mẫu A2; 01 con dao lam màu trắng trên bề mặt có chữ CROMA, được niêm phong vào phong bì thư đề mẫu A3. Tại cơ quan điều tra H khai số ma túy cất giữ ở nhà cũng nhằm mục đích ai mua thì bán.

#### **Vật chứng thu giữ:**

- Tiền Việt Nam 300.000 đồng gồm 03 tờ, mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng;
- 02 gói ma túy bọc ngoài bằng giấy bạc, bên trong có bột màu trắng (Thu của Trần Văn T) được niêm phong vào phong bì thư đề mẫu A1;
- 01 gói ma túy bên ngoài bọc bằng giấy bạc, bên trong có bột màu trắng, (thu của Lê Văn H) được niêm phong vào phong bì thư đề mẫu A2;
- 01 con dao lam màu trắng trên bề mặt có chữ CROMA (Thu của Lê Văn H) được niêm phong vào phong bì thư đề mẫu A3.

Ngày 10/3/2020, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứng Hòa quyết định trưng cầu giám định số 45 đối với vật chứng thu giữ đựng trong phong bì thư đề mẫu A1, A2, A3 trên. Tại bản kết luận số 2109/KLGD - PC09 ngày 18/3/2020, của Phòng kỹ thuật Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

- *Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc (ký hiệu mẫu A1) đều là ma túy, loại Heroin, tổng khối lượng 0,024 gam;*
- *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc (ký hiệu mẫu A2) là ma túy, loại Heroin, khối lượng 0,031 gam;*
- *01 dao lam (ký hiệu mẫu A3) có dính ma túy, loại Heroin.*

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số : 39/CT - VKS ngày 22/5/2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy đã truy tố bị cáo Lê Văn Hiệp về tội : “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

#### **Tại phiên toà :**

- Bị cáo thừa nhận hành vi như đã nêu trên;
- Đại diện VKS giữ nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh nội dung cũng như điều luật, khoản áp dụng như trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ 10/3/2020 đến ngày 16/3/2020; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Về xử lý vật chứng : Áp

dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy sau giám định gửi trả lại và 01 con dao lam; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ do bán ma túy mà có (*Tình trạng, đặc điểm các vật chứng trên theo biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 04/6/2020 và chuyển tiền theo uỷ nhiệm chi đến Kho bạc Nhà nước huyện Ứng Hoà ngày 02/6/2020 giữa cơ quan công an đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà quản lý*). Về án phí : Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc bị cáo Lê Văn Hiệp phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng, người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Tại phiên toà bị cáo nhận tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã qui kết. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ được, bản kết luận giám định, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Anh Trần Văn T trực tiếp mua ma túy của bị cáo) người làm chứng cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận : Ngày 10/3/2020 Lê Văn H tìm mua được một gói ma túy của một người không quen biết với giá 500.000đ mục đích để bán kèm lời, sau đó chia số ma túy vừa mua thành 03 gói , cùng ngày H bán 02 gói cho Trần Văn Tú được 300.000đ thì bị bắt quả tang, gói còn lại bị công an khám xét thu giữ tại nhà. Kết quả giám định : 03 gói ma túy thu giữ của Hiệp có tổng trọng lượng 0,055gam Hêrôin.

[2] Bằng hành vi mua ma túy rồi chia nhỏ ra để bán, số còn lại cất giữ trái phép để bán nêu trên của Lê Văn H, đối chiếu với quy định của pháp luật thì, bị cáo đã phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo về tội danh, điều, khoản trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác và làm gia tăng số người nghiện trên địa bàn. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo; phù hợp với tích chất, mức độ của hành vi phạm tội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, khi quyết định hình phạt.

[4] Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên Tòa không áp dụng hình phạt bổ sung

(Phạt tiền) theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với người bán ma túy cho H, tại Cơ quan điều tra H khai nhận là người đàn ông, khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1,6 mét, người gầy, da đen ngoài ra Hiệp không biết rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể ở đâu, việc mua bán diễn ra ở ngoài đường không có ai biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý trong vụ án.

[6] Đối với Trần Văn T là đối tượng nghiện ma túy, ngày 10/3/2020 đã mua của Hiệp 0,024 gam Heroin để sử dụng. Về nhân thân : Ngày 24/7/2018 T bị Công an huyện Kim Bảng, Hà Nam xử lý vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; T chưa có tiền án liên quan đến tội phạm ma túy. Vì vậy, hành vi của Trần Văn T không cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứng Hòa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (Phạt tiền) đối với Trần Văn Tú là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Xử lý vật chứng : Số Hêrôin và 01 dao lam sau khi giám định niêm phong gửi trả lại đây là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 300.000 thu giữ do bị cáo bán ma túy mà có cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước là phù hợp với điểm a, b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo : Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm - Theo Điều 135;136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH :**

Áp dụng : Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt : Xử phạt Lê Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 10/3/2020 đến ngày 16/3/2020.

3. Về xử lý vật chứng :

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án : Số Hêrôin sau giám định gửi lại, đựng trong 02 (Hai) phong bì; 01 con dao lam đựng trong 01 (Một) phong bì đều

được niêm phong đề Công an thành phố Hà Nội, đơn vị Công an huyện Ứng Hoà, mặt bên có chữ ký của giám định viên Trương Trọng Việt, bản bộ điều tra Nguyễn Mạnh Cường và bị cáo Lê Văn H ... dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ứng Hoà tại các mép niêm phong;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo do phạm tội mà có.

*(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng trên theo biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 04/6/2020 và chuyển tiền theo uỷ nhiệm chi đến Kho bạc Nhà nước huyện Ứng Hoà ngày 02/6/2020 giữa cơ quan công an đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà quản lý).*

**4. Về án phí :** Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo :** Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, kể từ ngày bản án được giao hợp lệ hoặc được niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi thường trú đối với Trần văn T (*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình*)./.

**Nơi nhận :**

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND; Công an huyện Ứng Hoà;
- Chi cục T.H.ADS huyện Ứng Hoà;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Niêm yết tại UBND xã Tượng Lĩnh, Kim Bảng, Hà Nam;
- Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Nguyễn Thành Trung***